TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

2. Ông Hà Phúc Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. VŨ VĂN B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/08/1977 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú, chỗ ở hiện tại: Xóm TT1, xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; con ông: Vũ Văn T (đã chết) và bà Từ Thị M (đã chết); anh em ruột có 11 người, bị cáo là người thứ mười một; vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tháng 4/2000 Trộm cắp tài sản, Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

+ Tháng 11/2000 Trộm cắp tài sản, Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Định Hóa xử phạt vi phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền.

+ Bản án số 19/HS-ST ngày 11/10/2001 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 13/HSST ngày 15/11/2002 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Quyết định số 448 ngày 17/6/2004 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

+ Bản án số 20/2006/HSST ngày 18/7/2006 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản;

+ Bản án số 24/2006/HSST ngày 28/8/2006 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 27/2010/HSST ngày 24/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*có mặt tại phiên tòa*).

2. NGUYỄN VĂN C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/7/1971 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi thường trú, chỗ ở hiện tại: Thôn BK, xã BP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1952 và bà Ma Thị X, sinh năm 1950; anh em ruột có 06 người, bị cáo là người thứ nhất; vợ Hoàng Thị T, sinh năm 1968; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 36/2009/HSST ngày 31/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2015)

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn BK, xã BP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang *(có mặt)*.

- Nguyễn Huy H, sinh năm 1962. Địa chỉ: T9, phường QT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên *(vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/8/2024, Vũ Văn B đi đến khu vực bến xe khách huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn hỏi mua được 01 gói ma túy có đặc điểm gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa Heroine và 10 viên nén màu đỏ loại Methametamine của một người đàn ông không quen biết với giá 1.800.000 đồng. Mua được chất ma túy B đem về nhà chia thành nhiều gói khác nhau, trong đó (02 gói Heroine được gói bằng túi nilong màu trắng, trên mép có đường viền màu đỏ, có rãnh khóa; 01 gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa 08 viên nén màu đỏ loại Methametamine và một ít Heroine dạng bột; 01 gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có 02 viên nén màu đỏ loại Methametamine) mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 11 giờ ngày 09/8/2024, Nguyễn Văn C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có gắn số thuê bao 0368.785.460 gọi đến số thuê bao 0946.253.503 của Vũ Văn B để hỏi mua Heroine, B đồng ý. Sau đó C điều khiển xe mô tô biển số 22F1-206.01 (xe của anh Nguyễn Văn H, con trai C) đi đến khu vực cầu TD thuộc xóm TT1, xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên thì C tiếp tục gọi điện cho B nói "Em đến cầu rồi". Khoảng 13 giờ cùng ngày B điều khiển xe mô tô biển số 20B1-13054 (xe của anh Nguyễn Huy H - anh rể B) mang theo 01 gói Heroine đi đến điểm hẹn. Khi gặp nhau C đưa cho B số tiền 400.000 đồng, B cầm tiền rồi đưa cho C 01 gói Heroine (bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng). Mua được Heroine, C đã sử dụng một phần bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại C chia thành 02 gói (01 gói bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói bên ngoài gói bằng mảnh giấy có in hình, chữ nhiều màu) rồi cầm trên tay tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đến khu vực thôn BL, xã BP, huyện Chiêm Hóa thì gặp tổ Công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ. Nghi C có hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Ủy ban nhân dân xã BP, huyện Chiêm Hóa để làm việc. Quá trình làm việc C tự giác giao nộp 02 gói Heroine có đặc điểm như trên và khai nhận mua được Heroine từ Vũ Văn B mục đích để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ cùng vật chứng.

Quá trình mở rộng điều tra, hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/8/2024, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn B thu giữ: 03 gói Heroine có đặc điểm khác nhau (được gói bằng giấy bạc màu vàng, màu trắng và 01 gói được gói bằng túi nilong...) và 07 viên nén màu đỏ loại Methamphetamine (đựng trong túi nilong màu trắng, trên mép có đường viền màu đỏ và lớp giấy bạc màu trắng); 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen, trên bề mặt có chữ "POCKET SCALE"; 01 xe mô tô biển số 20B1-13054, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có gắn sim số 0946.253.503.

Tại cơ quan điều tra B khai nhận: Sau khi mua được chất ma túy đã tự sử dụng hết một phần và 01 gói Heroine B bán cho Nguyễn Văn C như đã nêu trên; đối với số chất ma túy còn lại bị Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình khám xét, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn B về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn C, Vũ Văn B kết quả: (+) dương tính với chất ma túy, có chất ma túy trong cơ thể;

Kết luận giám định số: 1099/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,385g (*Không phẩy ba trăm tám mươi lăm gam*).

Kết luận giám định số: 1100/KL-KTHS ngày 14/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 3,040g (*Ba phẩy không trăm bốn mươi gam*); Số viên nén màu đỏ gửi giám định đều là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,743g (*Không phẩy bảy trăm bốn mươi ba gam*).

Vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, đã tạm giữ: 02 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B, Nguyễn Văn C thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, giám định ngày 10/8/2024; 01 cân điện tử vỏ nhựa màu đen trên bề mặt có chữ "POCKET SCALE", 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có gắn sim số 0946.253.503 thu giữ của Vũ Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có gắn sim số 0368.785.460 thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX biển số 22F1-206.01 và 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại ANGEL, biển số 20B1-13054. Ngày 31/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại 02 xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSCH, ngày 15 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố: Vũ Văn B về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm 02 tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Văn B từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Phạt tiền bị cáo B từ 5.000.000^{đ} đến 7.000.000^{đ}.

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Văn B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Vũ Văn B phải chịu hình phạt chung theo quy định. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 10/8/2024).

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 09/8/2024).

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn C giám định ngày 10/8/2024; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Vũ Văn B giám định ngày 10/8/2024;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) cân điện tử màu đen trên bề mặt có chữ "POCKET SCALE" được niêm phong vào bì ký hiệu M4, có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của UBND xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số IMEI1: 860749059229436, số IMEI2: 86074909229428, một thẻ sim số 0368.785.460 số sê ri sim 8984048000903267605 điện thoại thẻ sim có đặc điểm trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI1: 868476033169312, số IMEI2: 868476033169304, 01 thẻ sim số 0946.253.503 số sê ri sim 89840200010623953189 điện thoại thẻ sim có đặc điểm nêu trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong.

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 400.000^{đ} do bị cáo Vũ Văn B bán ma túy mà có.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Văn B, Nguyễn Văn C Công an huyện Chiêm Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên không đề nghị xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Vũ Văn B, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Huy H không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào mục đích phạm tội nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn B và Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản sự việc, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 09/8/2024 tại xóm TT1, xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Văn B có hành vi bán trái phép 0,385g Heroine cho Nguyễn Văn C với giá 400.000^{đ} *(bốn trăm nghìn đồng)*; Hồi 12 giờ 30 phút ngày 10/8/2024 tại nhà ở của mình, Vũ Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 3,040g Heroine và 0,743g Methamphetamine mục đích để sử dụng, đủ cơ sở xác định bị cáo Vũ Văn B phạm 02 tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/8/2024 tại thôn BL, xã BP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,385g Heroine mục đích để sử dụng, đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng

vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Văn B trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Tháng 4/2000 bị Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Tháng 11/2000 bị Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Định Hóa xử phạt vi phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 19/HS-ST ngày 11/10/2001. Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 13/HSST ngày 15/11/2002. Năm 2004 bị Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 448 ngày 17/6/2004. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 20/2006/HSST ngày 18/7/2006. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 24/2006/HSST ngày 28/8/2006. Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 27/2010/HSST ngày 24/9/2010 (Đã được xoá án tích).

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C, trước khi phạm tội, bị cáo không có tiền án tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 31/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2015).

Các bị cáo Vũ Văn B và Nguyễn Văn C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng đối với các bị cáo khi lượng hình. Riêng bị cáo Nguyễn Văn C là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như phần đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định tại Điều 38

của Bộ luật hình sự; nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Vũ Văn B mua bán ma túy nhằm mục đích để kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo B theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội không có tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn C giám định ngày 10/8/2024; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Vũ Văn B giám định ngày 10/8/2024; 01 (một) cân điện tử màu đen trên bề mặt có chữ "POCKET SCALE" được niêm phong vào bì ký hiệu M4, có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của UBND xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số IMEI1: 860749059229436, số IMEI2: 86074909229428, một thẻ sim số 0368.785.460 số sê ri sim 8984048000903267605 điện thoại thẻ sim có đặc điểm trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI1: 868476033169312, số IMEI2: 868476033169304, 01 thẻ sim số 0946.253.503 số sê ri sim 89840200010623953189 điện thoại thẻ sim có đặc điểm nêu trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong.

Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn C giám định ngày 10/8/2024; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Vũ Văn B giám định ngày 10/8/2024;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) cân điện tử màu đen trên bề mặt có chữ "POCKET SCALE" được niêm phong vào bì ký hiệu M4, có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của

UBND xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số IMEI1: 860749059229436, số IMEI2: 86074909229428, một thẻ sim số 0368.785.460 số sê ri sim 8984048000903267605 điện thoại thẻ sim có đặc điểm trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI1: 868476033169312, số IMEI2: 868476033169304, 01 thẻ sim số 0946.253.503 số sê ri sim 89840200010623953189 điện thoại thẻ sim có đặc điểm nêu trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 400.000[đ] do bị cáo Vũ Văn B bán ma túy mà có.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Vũ Văn B do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Huy H không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào mục đích phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***** Áp dụng khoản 1 , khoản 5 Điều 251; điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 35, 38, 47, 55, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tình từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 10/8/2024). Phạt tiền bị cáo 5.000.000[đ] *(năm triệu đồng).*

***** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 09/8/2024).

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn C giám định ngày 10/8/2024; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Vũ Văn B giám định ngày 10/8/2024;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) cân điện tử màu đen trên bề mặt có chữ "POCKET SCALE" được niêm phong vào bì ký hiệu M4, có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của UBND xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có số IMEI1: 860749059229436, số IMEI2: 86074909229428, một thẻ sim số 0368.785.460 số sêri sim 8984048000903267605 điện thoại thẻ sim có đặc điểm trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI1: 868476033169312, số IMEI2: 868476033169304, 01 thẻ sim số 0946.253.503 số sêri sim 89840200010623953189 điện thoại thẻ sim có đặc điểm nêu trên được niêm phong vào 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Vũ Văn B thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa trên các mép dán của bì niêm phong.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 400.000^{đ} do bị cáo Vũ Văn B bán ma túy mà có.

Tình trạng các vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 11 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Về án phí: Bị cáo Vũ Văn B và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/02/2025). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan THAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Phòng HSNV, CA tỉnh Tuyên Quang;
- Các bị cáo; Những người TGTT;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh